

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ
rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn xã Vĩnh Linh**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Vĩnh Linh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Vĩnh Linh;

Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn xã Vĩnh Linh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&MT (b/c);
- BCH Phòng thủ KV3-Vĩnh Linh;
- BTV Đảng ủy ;
- Thường trực HĐND, UBND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCH PTDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành trên địa bàn xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

Nguyễn Thiên Tùng

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn xã Vĩnh Linh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025

của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Linh)

Chương I

CƠ SỞ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật;

Căn cứ Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

II. SỰ CẦN THIẾT

Xã Vĩnh Linh là nơi chịu ảnh hưởng của hầu hết các loại hình thiên tai thường xảy ra ở Việt Nam như: bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), ngập úng, triều cường, mưa lớn, hạn hán, nắng nóng, lốc tố, giông sét, sạt lở đất,... Trong những năm qua, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, các loại hình thiên tai thường xuyên ảnh hưởng đến địa bàn huyện ngày càng mạnh hơn về cường độ và tần suất xuất hiện, gây thiệt hại về người, tài sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Để chủ động trong công tác phòng tránh, ứng phó thiên tai và triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật có hiệu quả, UBND xã Vĩnh Linh ban hành “**Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn**” nhằm giúp cho các cấp chính quyền và Nhân dân nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống thiên tai, chủ động hơn trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả, hạn chế tối đa thiệt hại về người, tài sản, cơ sở hạ tầng của Nhà nước và Nhân dân.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu, chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời, di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ mất an toàn đến nơi tạm trú kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai, ...

2. Yêu cầu

Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả trong các tình huống thiên tai.

Các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc 07 nguyên tắc cơ bản được quy định trong Luật phòng chống thiên tai, trong đó chú trọng nguyên tắc *“Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”*; nguyên tắc thực hiện triệt để phương châm *“bốn tại chỗ”* (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc *“Phòng, chống thiên tai được thực hiện theo sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng và phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai”*.

Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Chương II

ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, ĐỊA HÌNH; CÁC LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, ĐỊA HÌNH

1. Vị trí địa lý

Xã Vĩnh Linh có vị trí địa lý từ 17.037' đến 17.127' vĩ độ Bắc và từ 106.972' đến 107.012' độ kinh Đông, có ranh giới: Phía Bắc giáp xã Sen Ngự; Phía Nam giáp xã Vĩnh Thủy; Phía Đông giáp xã Vĩnh Hoàng; Phía Tây giáp xã Bến Quan.

Tổng diện tích đất tự nhiên của xã Vĩnh Linh là 90,367km² với 34 thôn, khu phố: Gia Lâm, Phúc Lâm, Sa Nam, Sa Bắc, Hòa Nam, Trung Lập, Quảng Xá, Tân Lập, Nhà Tài, Xóm Mọi, Thượng Hòa, Lai Bình, Tân Định, Cháp Lễ, Cháp Bắc, Cháp Nam, Bình An; Khu phố 1, Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5, Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8, Khu phố 9, Phú Thị, Phú Thị Đông, Hòa Phú, Thành Công, Thống Nhất, Hữu Nghị, Lao Động, Chợ Huyện, Vĩnh Tiến.

2. Đặc điểm khí hậu, thời tiết

Được chia thành 2 mùa rõ rệt mùa nóng và mùa lạnh. Về mùa nóng khí hậu khắc nghiệt nắng nóng kéo dài. Về mùa mưa dầm kéo dài làm ảnh hưởng đến việc đi lại khó khăn cho việc ứng cứu khi có thiên tai xảy ra. Vì vậy, điều kiện khí hậu ở Quảng Trị nói chung, Vĩnh Linh nói riêng khá khắc nghiệt, chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam khô nóng, thường có bão và mưa lớn, biến động khí hậu mạnh. Đặc trưng khí hậu khắc nghiệt là gió Tây Nam khô nóng và mưa, bão lớn.

Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình $25,5^{\circ}\text{C}$, nhiệt độ cao nhất là $42,1^{\circ}\text{C}$ (24/4/1980), thấp nhất là $7,7^{\circ}\text{C}$ (29/12/1982). Độ ẩm trung bình 84%.

Năng: Có số giờ nắng khá cao (trung bình là 1.700 - 1.900 giờ/năm). Các tháng có số giờ nắng cao thường vào tháng 5, 6, 7, 8, đạt trên 200 giờ.

Gió: Chịu ảnh hưởng của hai hướng gió chính là gió mùa Tây Nam và gió mùa Đông Bắc. Đặc biệt gió Tây Nam khô nóng là hiện tượng rất điển hình, được đánh giá là dữ dội nhất ở nước ta. Trung bình mỗi năm có khoảng 45 ngày. Trong các đợt gió Tây Nam khô nóng, nhiệt độ có thể lên đến trên 40°C .

Chế độ mưa: Từ tháng 10 đến tháng 02 năm sau chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc kèm theo mưa lớn. Lượng mưa tập trung chủ yếu vào các tháng 9,10,11 (chiếm 70% lượng mưa cả năm).

Bão và lũ lụt: Nằm trong khu vực chịu nhiều ảnh hưởng của bão. Mùa bão, thường từ tháng 7 đến tháng 11 (tập trung các tháng 9, 10).

II. CÁC LOẠI THIÊN TAI ẢNH HƯỞNG CHÍNH

- Bão và áp thấp nhiệt đới;
- Mưa lớn;
- Nắng nóng;
- Hạn hán;
- Lốc, sét và mưa đá;
- Rét đậm, rét hại, sương muối;

Chương III

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI

I. PHÂN CẤP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO

Rủi ro thiên tai được phân thành 05 cấp tăng dần về mức độ rủi ro, gồm: Cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp độ 5 (*tình trạng khẩn cấp về thiên tai*).

Về phía xã: Triển khai thực hiện công tác chỉ huy, chỉ đạo phòng chống, ứng phó, khắc phục thiên tai trên địa bàn xã như sau:

- Thiên tai cấp độ 1:

+ Các thôn chỉ đạo công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục thiên tai trên địa bàn; chịu trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho UBND xã và trực tiếp triển khai các hoạt động liên quan. Trưởng thôn trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực

tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của UBND xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của thôn, Trưởng thôn đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã hỗ trợ.

+ Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục thiên tai trên địa bàn; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chịu trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho UBND xã triển khai các hoạt động liên quan. Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực tại địa phương để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong trên địa bàn hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của các đơn vị đứng chân trên địa bàn; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- Thiên tai cấp độ 2, cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp độ 5:

UBND xã; Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định như tại cấp độ 1; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch UBND xã quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

Nhằm để phát huy được sức mạnh tổng hợp của các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, các thôn, HTX và cộng đồng dân cư chủ động trong phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn xã, UBND xã phân cấp, phân công trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro cho từng loại hình thiên tai, cụ thể như sau:

1. Bảo và Áp thấp nhiệt đới ở cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp 5.

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý.

b) Cơ quan chỉ huy:

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã là cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND xã, chỉ huy triển khai các hoạt động ứng phó thiên tai; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã triển khai ứng phó thiên tai trên địa bàn xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng dân quân, công an, xung kích, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, lực lượng tìm kiếm cứu nạn khác và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cưa máy, máy bơm nước, máy phát điện; phao, áo phao cứu sinh; xe, máy các loại; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã; vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

2. Mưa lớn

2.1. Đối với mưa lớn ở cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND xã.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy.

c) Lực lượng ứng cứu: Dân quân, Công an, Đội xung kích, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại vật tư dự trữ do Nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn xã; (UBND xã trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực khi nhận được yêu cầu trợ giúp từ thôn).

2.2. Đối với mưa lớn ở cấp độ 2, cấp độ 3

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã là cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND xã, chỉ huy triển khai các hoạt động ứng phó thiên tai; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã triển khai ứng phó thiên tai trên địa bàn.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng dân quân, công an, xung kích, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, lực lượng tìm kiếm cứu nạn khác và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại xe cứu hộ, máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cửa máy, máy bơm nước, máy phát điện; phao, áo phao cứu sinh; xe, máy các loại; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã; vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

3. Nắng nóng

3.1. Đối với nắng nóng ở cấp độ 1, cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ đạo:

UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý

b) Cơ quan chỉ huy:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy.

c) Lực lượng ứng cứu: Dân quân, Công an, Đội xung kích, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn xã; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của các tổ chức, cá nhân hoạt động trên

địa bàn (thị trấn trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực khi nhận được đề nghị trợ giúp từ các thôn, xóm).

3.2. Đối với nắng nóng ở cấp độ 3.

a) Cơ quan chỉ đạo:

UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý

b) Cơ quan chỉ huy:

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy.

c) Lực lượng ứng cứu: Dân quân, Công an, Đội xung kích, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Thiết bị chữa cháy, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước, các trang thiết bị ứng phó dịch bệnh; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã; vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

4. Hạn hán:

4.1. Đối với hạn hán ở cấp độ 1, cấp độ 2

Phân cấp, phân công trách nhiệm và phối hợp, lực lượng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện ứng cứu để triển khai ứng phó thiên tai như trường hợp nắng nóng ở cấp độ 1, cấp độ 2.

4.2. Đối với hạn hán ở cấp độ 3, cấp độ 4

Phân cấp, phân công trách nhiệm và phối hợp, lực lượng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện ứng cứu để triển khai ứng phó thiên tai như trường hợp nắng nóng ở cấp độ 3.

5. Lốc, sét và mưa đá

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy.

c) Lực lượng ứng cứu: Dân quân, Công an, Đội xung kích, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại vật tư dự trữ do Nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của thị trấn và các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn (Xã trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực khi nhận được đề nghị trợ giúp từ các thôn, xóm).

6. Rét hại

6.1. Đối với rét hại ở cấp độ 1, cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ đạo: UBND xã chỉ đạo trong phạm vi địa bàn quản lý.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Chủ tịch UBND xã (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) trực tiếp chỉ huy, điều hành hoạt động của Ban Chỉ huy.

c) Lực lượng ứng cứu: Dân quân, Công an, Đội xung kích, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

d) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện: Các loại vật tư dự trữ do Nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của xã và các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn (xã trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực khi nhận được đề nghị trợ giúp từ các thôn, xóm).

6.2. Đối với rét hại ở cấp độ 3

Phân cấp, phân công trách nhiệm và phối hợp, lực lượng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện ứng cứu để triển khai ứng phó thiên tai như trường hợp rét hại ở cấp độ 1.

Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã trực tiếp tham mưu UBND xã đề xuất cấp trên hỗ trợ.

Các thôn, HTX trên địa bàn xã triển khai quyết liệt, nghiêm túc và tuân thủ theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp.

II. NHỮNG BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ THIÊN TAI CHÍNH

1. Bão và Áp thấp nhiệt đới

a, Công tác phòng ngừa:

Gia cố, nâng cấp, đầu tư xây dựng mới các công trình PCTT, công trình dân sinh, kiên cố hóa các công trình công cộng làm nơi tránh bão cho Nhân dân.

Kiểm đếm, thống kê các trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác PCTT, TKCN, mua mới hoặc đề xuất cấp trên trang bị thêm các thiết bị cần thiết, như máy phát điện, dây cứu hộ, máy cưa...

b, Công tác ứng phó:

Thường xuyên theo dõi thông tin bản tin dự báo, cảnh báo bão và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT, UBND tỉnh, Ban chỉ huy Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã ban hành các văn bản, chỉ đạo triển khai thực hiện biện pháp ứng phó thiên tai theo quy định;

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và các ngành tổ chức trực ban; rà soát và triển khai thực hiện công tác sơ tán, di dời dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn;

Văn hóa - Thông tin sử dụng hệ thống truyền thanh của xã, các thôn, các phương tiện thông tin đại chúng khác; thường xuyên thông tin về tình hình, diễn biến tác động và ảnh hưởng của bão, ATNĐ. Tuyên truyền các giải pháp phòng, tránh và ứng phó với bão; thông báo các chỉ đạo của cấp trên về diễn biến của các cơn bão, ATNĐ cho cán bộ và người dân biết để chủ động phòng tránh;

UBND xã chỉ đạo các ngành chức năng, các thôn HTX, các đơn vị thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn đối với nhà cửa, công sở, trạm Y tế, trường học, kho

tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng... chịu trực tiếp ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới; căn cứ vào diễn biến nguy hiểm thiên tai để chủ động thông báo cho học sinh nghỉ học; Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất như vận động, kêu gọi người dân khẩn trương thu hoạch hoặc có biện pháp bảo vệ phù hợp; chủ động triển khai chằng chống, bảo vệ nhà cửa, chặt tía cành cây xung quanh nhà để tránh gãy, đổ mất an toàn khi bão đổ bộ vào; Bảo vệ nguồn nước sạch; dự trữ nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc men, các vật dụng cần thiết đủ dùng ít nhất trong 07 ngày;

Xác định các vị trí an toàn để trú ẩn và các khu vực nguy hiểm chủ động triển khai sơ tán dân ra khỏi các nhà không đảm bảo an toàn;

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chỉ đạo các ban ngành có liên quan và các khu phố thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt và địa điểm sơ tán;

Phối hợp với Điện lực Vĩnh Linh rà soát, kiểm tra những vị trí mất an toàn về điện, có kế hoạch, phương án đảm bảo khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

Quán triệt tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cấp trên trong ứng phó thiên tai và huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

c, Công tác khắc phục hậu quả:

Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn đồng thời tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị thương;

Thăm hỏi, động viên kịp thời các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra; hỗ trợ hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân;

Huy động lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ an ninh trật tự và tài sản của nhân dân, doanh nghiệp, Nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của bão;

Trong thời gian ngắn nhất, huy động mọi nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ; sửa chữa trường học, trạm xá, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão... đảm bảo sớm ổn định cuộc sống và sản xuất;

Huy động và kêu gọi các tổ chức trong và ngoài địa phương, các ngành, các cấp, và vận động cán bộ, nhân dân địa phương đóng góp để xây dựng sửa các công trình hư hỏng và giúp đỡ các hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai.

Các thôn tổ chức thống kê thiệt hại báo cáo về UBND xã.

2. Mưa lớn

2.1. Đối với mưa lớn ở cấp độ 1

Khi lượng mưa 24h từ 200mm đến 500mm trên địa bàn. Ủy ban nhân dân xã căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với mưa lớn tại địa phương. Báo cáo UBND huyện khi có trường hợp bất ngờ, vượt thẩm quyền. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện.

2.2. Đối với mưa lớn ở cấp độ 2, cấp độ 3

a) Công tác phòng ngừa:

Thường xuyên cập nhật kịp thời diễn biến thời tiết về dự báo mưa, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và thôn, xóm để khuyến cáo nhân dân biết và chủ động;

Tăng cường rà soát kiểm tra và phát hiện, xử lý kịp thời các sự cố về công trình thủy lợi, hệ thống kỹ thuật hạ tầng nông thôn; liệt kê, xác định các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, ngập úng để chủ động sơ tán, di dời dân cư bảo đảm an toàn.

b, Công tác ứng phó:

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã ban hành các Văn bản chỉ đạo đến các ngành, các thôn, HTX triển khai thực hiện biện pháp ứng phó theo quy định;

Khẩn trương triển khai tiêu nước trong hệ thống thủy lợi, hệ thống thoát nước các khu dân cư, đầm hồ nuôi trồng thủy sản; chủ động phương án ứng phó với mưa lớn và ngập úng, bảo vệ đời sống và sản xuất;

Tăng cường thông tin truyền thông, cảnh báo, hướng dẫn người dân chủ động ứng phó; cử người canh gác, hướng dẫn giao thông tại các khu vực có nguy cơ bị sạt lở.

c, Công tác khắc phục hậu quả:

Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác, tại khu vực bị thiệt hại nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

Hỗ trợ người dân đảm bảo đời sống An sinh - Xã hội.

3. Nắng nóng

3.1. Đối với nắng nóng ở cấp độ 1

Ủy ban nhân dân xã, các thôn xóm, các HTX căn cứ theo tình hình thực tế thông tin cho nhân dân địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng để có biện pháp chủ động phòng tránh. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

4.2. Đối với nắng nóng ở cấp độ 2, cấp độ 3

a) Công tác phòng ngừa

Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về tình hình nắng nóng từ các cơ quan chuyên môn để tăng cường công tác tuyên truyền, kêu gọi người dân chủ động trong công tác ứng phó.

b, Phương án ứng phó

Chủ động các biện pháp phòng chống nắng nóng cho người (*đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương người già và trẻ nhỏ*) và gia súc, gia cầm; bảo đảm chuẩn bị đủ nguồn thức ăn, nước uống hợp vệ sinh;

Hạn chế ra ngoài cũng như chăn thả gia súc, gia cầm ngoài trời trong thời gian nắng nóng cao điểm từ 10 giờ - 16 giờ; Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè;

Ngành Y tế triển khai công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè, không để bùng phát dịch bệnh; bổ sung thêm phòng khám, giường bệnh để khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng;

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; chỉ đạo trạm y tế đảm bảo tốt nhất việc khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng;

Xử lý kịp thời các sự cố về điện; thông báo kế hoạch cắt điện kịp thời, đề nghị điện lực không cắt điện trong lúc cao điểm thời tiết nắng nóng tại các khu vực trọng điểm và thời điểm nắng nóng nhất;

Các khu phố, chủ rừng trồng xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng thường xuyên kiểm tra thực hiện các phương án; chuẩn bị sẵn sàng về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra cháy nổ.

c, Công tác khắc phục hậu quả

Tổ chức thống kê, đánh giá, báo cáo thiệt hại gây ra theo quy định.

Các thôn, xóm và các đơn vị có liên quan triển khai công tác khắc phục, hỗ trợ người dân theo quy định và tổng hợp đề xuất cấp trên hỗ trợ.

4. Hạn hán, xâm nhập mặn

4.1. Đối với hạn hán ở cấp độ 1, cấp độ 2

a, Công tác phòng, ngừa

Thường xuyên theo dõi các dự báo, cảnh báo về tình hình hạn hán, xâm nhập mặn từ các cơ quan chuyên môn, UBND xã, các thôn, HTX triển khai công tác tuyên truyền, kêu gọi người dân chủ động trong công tác ứng phó;

Các Thôn, HTX phối hợp với nhân viên Khuyến nông, chuyên viên phụ trách Nông nghiệp xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn; có lộ trình chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; lập bản đồ phân vùng đánh giá rủi ro hạn hán; ưu tiên bố trí vốn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch nạo vét thủy lợi nội đồng, duy tu, sửa chữa, xây dựng mới hệ thống kênh mương nội đồng. Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới các công trình thủy lợi nhỏ để cải tạo môi sinh môi trường;

b, Công tác ứng phó

- Phối hợp với các HTX huy động lực lượng giải tỏa các vật cản trên kênh rạch, đảm bảo dòng chảy thông thoáng, đủ điều kiện dẫn nước tưới từ công trình đến hệ thống kênh dẫn;

- Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa, nâng cấp thường xuyên công trình thủy lợi để đảm bảo quá trình vận hành không xảy ra sự cố, hạn chế tối đa tình trạng rò rỉ, thất thoát nước. Luôn ưu tiên nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước;

Các HTX, các thôn phối hợp với thị trấn có giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tập trung gieo trồng những cây trồng cạn, cây chịu hạn, ít sử dụng nước, sử dụng công nghệ tưới tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc lịch thời vụ theo kế hoạch của Phòng Nông nghiệp và PTNT.

c, Công tác khắc phục hậu quả

Tổ chức thống kê, đánh giá, báo cáo thiệt hại gây ra theo quy định

Các thôn và HTX triển khai công tác khắc phục, UBND xã triển khai hỗ trợ người dân theo quy định và tổng hợp đề xuất cấp trên hỗ trợ.

4.2. Đối với hạn hán ở cấp độ 3, cấp độ 4:

Triển khai các biện pháp như hạn hán cấp độ 1, cấp độ 2, đồng thời:

Tổ chức rà soát, nắm chắc số hộ thiếu đói, thiếu nước ngọt sinh hoạt nhất là các hộ nghèo, gia đình chính sách để kịp thời hỗ trợ theo quy định;

Triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp (Xin phép đầu tư xây dựng các giếng khoan nước để phục vụ sản xuất, ...) nhằm bảo đảm nguồn nước ngọt phục vụ sinh hoạt của nhân dân;

Các thôn rà soát phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, xác định khu vực trọng điểm, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện theo phương châm “Bốn tại chỗ” phù hợp với từng vùng, từng khu vực; xác định rõ trách nhiệm của các cấp, ngành và chủ rừng;

Triển khai các giải pháp cấp bách phù hợp với điều kiện cụ thể của từng thôn, xóm để chủ động ứng phó. Thực hiện nạo vét, duy tu sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi, khơi thông dòng chảy bảo vệ sản xuất, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại.

5. Lốc, sét, mưa đá.

5.1 Đối với lốc, sét, mưa đá ở cấp độ 1

Khi lốc, sét, mưa đá mức độ trung bình, trên phạm vi nhỏ, Ủy ban nhân dân xã, các thôn căn cứ theo tình hình thực tế chỉ đạo các cán bộ chuyên môn đồng thời thông tin cho Nhân dân địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng để có biện pháp chủ động phòng tránh. Chỉ đạo thôn thống kê, đánh giá thiệt hại, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của xã để tổng hợp.

5.2. Đối với lốc, sét, mưa đá ở cấp độ 2 (Khi lốc, sét, mưa đá mức độ mạnh, trên phạm vi rộng)

a, Công tác phòng ngừa

Thường xuyên theo dõi các dự báo, cảnh báo về tình hình lốc, sét có thể xảy ra; Cán bộ Văn hóa - Thông tin các khu phố triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nguyên nhân tác hại của lốc, sét; tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo trước về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm nhằm giúp người dân nâng cao khả năng chủ động phòng tránh kịp thời và hiệu quả.

b, Công tác ứng phó

Khi có diễn biến thời tiết nguy hiểm tăng cường thông tin, tuyên truyền đến nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo lốc, sét, mưa lớn và mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác;

Chỉ đạo các thôn, xóm điều tra nắm chắc số nhà xiêu vẹo, tạm bợ để có kế hoạch đôn đốc nhân dân sửa chữa nhà cửa, neo chằng chắc chắn, tránh để thiệt hại xảy ra khi có sét, lốc xoáy;

Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các nhà tạm bợ và các giàn giáo của công trình đang thi công;

Khi có mưa kèm theo sét, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn như cơ quan, trường học... tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn;

Khuyến cáo việc sử dụng điện thoại, điện gia dụng khi có sấm sét (rút phích cắm, ngắt tivi và những đồ điện tử đang sử dụng). Trường hợp trực trực lưới điện thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện.

c, Công tác khắc phục hậu quả

Chủ động liên hệ Điện lực tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

Tổ chức thống kê, đánh giá, báo cáo thiệt hại gây ra theo quy định

Các khu phố và các đơn vị có liên quan triển khai công tác khắc phục, hỗ trợ người dân theo quy định và tổng hợp báo cáo cấp trên.

6. Rét hại

6.1. Đối với rét hại ở cấp độ 1

Ủy ban nhân dân xã, các thôn căn cứ theo tình hình thực tế chỉ đạo các cán bộ chuyên môn đồng thời thông tin cho Nhân dân địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng để có biện pháp chủ động phòng tránh. Chỉ đạo các khu phố

thống kê, đánh giá thiệt hại, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã để tổng hợp.

6.2. Đối với rét hại ở cấp độ 2, cấp 3

a, Công tác phòng ngừa

Tăng thời lượng phát các bản tin dự định dự báo để người dân biết, chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại;

Theo dõi sát tình hình thời tiết, chỉ đạo, hướng dẫn người dân gieo cấy đúng thời vụ; thu hoạch sớm các loại cây công nghiệp, hoa màu để hạn chế thiệt hại trước các đợt rét;

Đa dạng hóa và chuyển đổi cơ cấu ngành nghề cho cộng đồng phù hợp với đặc điểm của từng thôn; lồng ghép, điều chỉnh cơ cấu loại cây trồng, lịch mùa vụ, nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai có thể gây ra;

b, Công tác ứng phó

Trên cơ sở dự báo, cảnh báo về rét hại từ các cơ quan chuyên môn, UBND xã cán bộ Văn hóa - Thông tin và các thôn triển khai công tác tuyên truyền, kêu gọi người dân chủ động trong công tác ứng phó;

Theo dõi chặt chẽ, cập nhật diễn biến thời tiết diễn ra; hướng dẫn, thông báo đến các cấp chính quyền và người dân biết để đảm bảo an toàn cho người đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương, để có kế hoạch thu hoạch, sản xuất phù hợp; quyết định kịp thời cho học sinh nghỉ học khi nhiệt độ xuống quá thấp (theo chỉ đạo của cấp trên).

Khuyến cáo, hướng dẫn nhân dân để tránh thiệt hại về người do bị bỏng, ngạt khi sử dụng than, chất đốt để sưởi ấm; triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương người già và trẻ em;

Có biện pháp chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc và bảo vệ cây trồng phù hợp;

Tổ chức các đoàn công tác xuống kiểm tra, đôn đốc việc phòng chống rét, dịch bệnh cho người và bảo vệ sản xuất tại các thôn, xóm.

c, Công tác khắc phục hậu quả

Tổ chức thống kê, đánh giá, báo cáo thiệt hại gây ra theo quy định

Các thôn HTX triển khai công tác khắc phục, hỗ trợ người dân theo quy định và tổng hợp báo cáo cấp trên.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TỔ CHỨC ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

- Ủy ban nhân dân xã, các ngành, đoàn thể và các thôn, xóm, các đơn vị trên địa bàn căn cứ phương án này rà soát, xây dựng chi tiết Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn các thôn, xóm, các cơ quan đơn vị.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách tại Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND xã Vĩnh Linh về việc Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Vĩnh Linh trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn xã phải chịu mọi sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

- Để Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai được thực hiện hiệu quả “*giảm thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân*”, UBND xã giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị và các thôn như sau:

1. Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban:

- Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước UBND xã và cấp trên về toàn bộ hoạt động phòng thủ dân sự trên địa bàn.

- Quyết định ban hành các kế hoạch, phương án phòng thủ dân sự; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư theo thẩm quyền.

- Chỉ huy trực tiếp khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; ban hành tình huống khẩn cấp cấp xã (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ huy.

2. Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực kinh tế - Phó ban:

- Giúp Trưởng ban tổ chức triển khai các hoạt động thường xuyên của Ban.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác lập kế hoạch, điều phối các lực lượng tham gia diễn tập, ứng phó sự cố, thiên tai.

- Thay mặt Trưởng ban điều hành khi Trưởng ban vắng mặt.

3. Trưởng Công an xã - Phó ban:

- Phụ trách công tác bảo đảm an ninh, chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn xã khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Trực tiếp chỉ đạo lực lượng công an tăng cường hỗ trợ các địa phương bị ảnh hưởng trực tiếp của sự cố, thiên tai, thảm họa nhằm giữ vững an ninh trật tự.

- Giải tỏa lòng đường, đường xã, thôn trước, trong và sau sự cố, thiên tai, thảm họa; chủ động lực lượng cảnh báo, trực gác tại các điểm giao thông xung yếu bị ngập sâu, mất an toàn.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện công tác sơ tán dân, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra sự cố thiên tai trên địa bàn.

4. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã - Phó ban:

- Phụ trách thường trực công tác tìm kiếm, cứu nạn khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.
 - Trực tiếp chỉ huy, lập phương án, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị; điều hành, phối hợp, hiệp đồng giữa các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách; huy động lực lượng, phương tiện tham gia sơ tán dân, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ để ứng phó kịp thời khi có thiên tai, sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn.
 - Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Trưởng ban ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy, bảo đảm các hoạt động của Ban Chỉ huy.
 - Phối hợp lực lượng vũ trang cấp trên khi có tình huống vượt quá khả năng cấp xã.
5. Trưởng phòng Kinh tế xã - Phó ban:
- Tham mưu cho Trưởng ban lập và thực hiện phương án phòng, chống sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã; trực tiếp chỉ đạo phòng, chống sự cố, thiên tai, thảm họa của ngành trên địa bàn xã.
 - Điều hành Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy PTDS xã. Tổ chức công tác thường trực, trực ban, báo cáo theo quy định của Chính phủ, tỉnh.
 - Trực tiếp tham mưu, giải quyết công việc do Trưởng Ban Chỉ huy PTDS xã giao; Thường trực giải quyết công việc hàng ngày của Ban Chỉ huy PTDS xã.
 - Phụ trách ngân sách dự phòng cứu trợ khắc phục hậu quả lũ lụt và các vấn đề tài chính về PCTT&TKCN; xây dựng kế hoạch dự trù kinh phí cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; lập kế hoạch đầu tư, khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.
 - Quyết toán kinh phí PCTT&TKCN kịp thời sau mùa mưa bão. Kiểm tra việc sử dụng các nguồn kinh phí này.
 - Chỉ đạo và theo dõi tình hình ở các địa bàn có nguy cơ sạt lở, lún sụt cao để kịp thời cảnh báo di chuyển, sơ tán dân.
 - Theo dõi, chỉ đạo công tác xử lý các chất thải, rác thải, xác động vật chết, bảo vệ môi trường sống, môi trường sinh thái, môi trường nước sau khi có thiên tai xảy ra, đặc biệt là bão, lũ.
 - Phụ trách công tác kế hoạch, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình, chương trình phát triển kinh tế, xã hội với công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả do sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã.
 - Quản lý theo dõi phương tiện xe máy và tàu thuyền cùng lực lượng điều khiển phương tiện để khi cần thiết là huy động được ngay và công tác đảm bảo hậu cần kỹ thuật phục vụ cho hoạt động PCTT&TKCN.
 - Kiểm tra, đôn đốc công tác dự trữ vật tư, nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm của các doanh nghiệp tại các địa phương, địa bàn xung yếu.

6. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã - Thành viên:

- Phụ trách công tác văn phòng, phối hợp với Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy PTDS xã tổng hợp, báo cáo tình hình phòng, chống và thiệt hại do sự cố, thiên tai, thảm họa gây ra;

- Bố trí đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra, hội họp của Lãnh đạo xã, Ban Chỉ huy PTDS xã.

7. Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã - Thành viên:

- Phụ trách công tác cứu trợ và tham mưu cho UBND xã trong việc thực hiện chính sách xã hội khi có sự cố, thiên tai, thảm họa xảy ra; Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách cứu trợ xã hội trong việc khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa của các địa phương trên địa bàn.

- Phụ trách công tác tiếp nhận hàng hoá cứu trợ, điều động lao động để ứng cứu và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa. Theo dõi tình hình đời sống của nhân dân sau sự cố, thiên tai, thảm họa để tham mưu, đề xuất UBND xã phương án đảm bảo cho nhân dân không bị đói, rét.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả theo phương án phòng chống sự cố, thiên tai, thảm họa của ngành.

- Chỉ đạo và trực tiếp triển khai công tác đảm bảo an toàn tính mạng cho học sinh và giáo viên khi có sự cố, thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng, các địa phương đảm bảo an toàn cho khách du lịch trong và ngoài nước khi đến xã trong thời gian xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa. Có phương án đảm bảo an toàn hệ thống các công trình di tích văn hoá, lịch sử trên địa bàn của xã.

- Chủ trì tham mưu chỉ đạo trong công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo hoạt động đội ngũ cán bộ y tế các trạm tổ chức dự trữ đầy đủ thuốc chữa bệnh, hoá chất xử lý môi trường, dụng cụ cấp cứu để phục vụ kịp thời cho các hoạt động cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn, đồng thời làm tốt công tác xử lý vệ sinh môi trường, phòng trừ có hiệu quả các loại dịch bệnh do sự cố, thiên tai, thảm họa gây ra.

- Chỉ đạo và kiểm tra công tác bảo đảm phòng ngừa dịch bệnh, xử lý môi trường, tiêu độc, khử trùng khi có sự cố, thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Tham mưu Trưởng ban trong công tác nhân sự và khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến những kiến thức, kinh nghiệm, tấm gương điển hình trong công tác phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa và công tác tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

8. Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công xã - Thành viên:

- Phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành (truyền tin, thông báo nhanh...).

- Hỗ trợ tổ chức quản lý dữ liệu về phòng thủ dân sự, cập nhật nhanh báo cáo số.

9. Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và TDTT - Thành viên:

- Chủ trì việc xây dựng, phát sóng, đăng tải tin, bài, phóng sự trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của địa phương, các pano, áp phích, bảng tin tại nhà văn hóa thôn, tổ dân phố để tuyên truyền và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm, tấm gương điển hình trong công tác PCTT&TKCN cho cộng đồng dân cư.

- Ghi nhận, chuyển tải kịp thời các thông tin cảnh báo, chỉ đạo ứng phó tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa; những thiệt hại và công tác phòng tránh, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn của các đơn vị, địa phương trong xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Phó Trưởng phòng Kinh tế xã - Thành viên:

Trực tiếp phụ trách công tác báo cáo, tổng hợp thiệt hại từ các thôn, khu phố, hợp tác xã, các thành viên Ban Chỉ huy PTDS, các cơ quan, đơn vị liên quan; tham mưu các văn bản trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã.

11. Trưởng các thôn trên địa bàn xã - Thành viên:

- Tổ chức tuyên truyền (hoặc lồng ghép tuyên truyền qua họp thôn, loa truyền thanh, nhóm Zalo...) cho người dân trong thôn về: Dấu hiệu, nguy cơ của thiên tai tại địa phương (bão, lũ, hạn hán, sạt lở, rét đậm, rét hại,...); biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ thiệt hại; quy định pháp luật và các khuyến cáo của cơ quan chức năng.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy PTDS xã để xây dựng kế hoạch ứng phó của thôn; xác định các điểm sơ tán an toàn, lối thoát hiểm, vị trí tập kết lương thực, nhu yếu phẩm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ, nhóm trong thôn.

- Chỉ đạo, điều hành khi có thiên tai: Khi nhận được thông tin cảnh báo từ xã hoặc cơ quan chức năng: Thông báo kịp thời đến từng hộ dân; hướng dẫn sơ tán, chằng chống nhà cửa, bảo vệ tài sản, gia súc gia cầm; tổ chức sơ tán dân đến nơi an toàn; ưu tiên người già, trẻ em, phụ nữ mang thai; điều phối lực lượng cứu hộ, cứu nạn tại chỗ trước khi lực lượng cấp trên hỗ trợ.

- Bảo đảm hậu cần và an toàn sau thiên tai: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp xã để phân phát lương thực, nước sạch, thuốc men cho người dân bị ảnh hưởng; tổ chức thống kê thiệt hại về người, tài sản, hoa màu; vận động nhân dân khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- Báo cáo tình hình thiên tai và công tác ứng phó của thôn, khu phố cho UBND xã, chịu trách nhiệm nếu không thực hiện hoặc thực hiện chậm các chỉ đạo về PCTT gây hậu quả nghiêm trọng.

12. Đề nghị Giám đốc Trung tâm Viễn thông Vĩnh Linh - Thành viên:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng các trạm thu phát sóng thông tin di động, hạ tầng kỹ thuật mạng lưới viễn thông, trang thiết bị thông tin trước mùa mưa, bão hàng năm, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố có thể xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình, tính mạng, tài sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Đảm bảo thông tin liên lạc, mạng viễn thông thông suốt theo lĩnh vực chuyên trách phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

13. Đề nghị Đội trưởng Đội Quản lý điện Vĩnh Linh - Thành viên:

Triển khai thực hiện các giải pháp đề chủ động phòng ngừa và khắc phục nhanh nhất các sự cố về tuyến đường dây, trạm biến áp đảm bảo cấp điện ổn định, an toàn.

14. Đề nghị Trưởng Thống kê cơ sở Vĩnh Linh - Thành viên:

Phụ trách công tác thống kê, tổng hợp số liệu, đánh giá tình hình thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra trên địa bàn xã; phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PTDS xã để tổng hợp kịp thời, đầy đủ, chính xác các nguồn thông tin về số liệu thiệt hại qua các đợt thiên tai, thảm họa phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo điều hành của UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS xã.

15. Đề nghị Giám đốc Xí nghiệp Thủy nông Vĩnh Linh - Thành viên:

- Chịu trách nhiệm chỉ huy, chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai và TKCN, đảm bảo an toàn các hồ chứa nước và các công trình thủy lợi trên địa bàn xã do Xí nghiệp quản lý; vận hành, điều tiết xả lũ các hồ chứa đúng theo quy trình đã được duyệt; thông báo kịp thời đến các cấp chính quyền việc điều tiết xả lũ hồ đập nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.

- Báo cáo diễn biến tình hình của các công trình thủy lợi trong mùa mưa bão về Ban chỉ huy. Định kỳ báo cáo dung tích, hiện trạng các công trình quản lý theo tháng, quý, năm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS xã.

16. Đề nghị Chủ tịch UBMT TQVN xã - Thành viên:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan trong công tác tiếp nhận, phân bổ kịp thời tiền, hàng cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân ngoài nguồn ngân sách Nhà nước, đảm bảo đúng đối tượng, chính sách theo quy định nhằm giúp nhân dân ứng phó kịp thời và khắc phục nhanh chóng hậu quả sau sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Báo cáo nhanh, kịp thời công tác tiếp nhận, phân bổ các nguồn cứu trợ để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai về Ban Chỉ huy PTDS xã theo từng đợt thiên tai, định kỳ 06 tháng, hàng năm.

17. Đề nghị Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Thành viên:

- Chủ trì việc huy động lực lượng cán bộ hội viên CCB trên địa bàn xã phối hợp với các địa phương, đơn vị tham gia công tác phòng, chống, ứng cứu, cứu trợ và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa. Vận động hội viên chấp hành phương án sơ tán, cứu hộ.

- Phối hợp với Hội CCB tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS xã, các địa phương, đơn vị liên quan triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.

18. Đề nghị Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên:

- Chủ trì việc huy động lực lượng cán bộ hội viên Hội nông dân trên địa bàn xã phối hợp với các địa phương, đơn vị tham gia công tác phòng, chống, ứng cứu, cứu trợ và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa. Vận động hội viên chấp hành phương án sơ tán, cứu hộ, ổn định sản xuất sau sự cố, thiên tai, thảm họa.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS xã, các địa phương, đơn vị liên quan triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.

19. Đề nghị Chủ tịch Hội LHPN xã - Thành viên:

- Chủ trì việc huy động lực lượng cán bộ hội viên phụ nữ trên địa bàn xã phối hợp với các địa phương, đơn vị tham gia công tác phòng, chống, ứng cứu, cứu trợ và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa. Vận động hội viên chấp hành phương án sơ tán, cứu hộ.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS xã, các địa phương, đơn vị liên quan triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.

20. Đề nghị Bí thư Đoàn Thanh niên - Thành viên:

- Chủ trì việc huy động lực lượng Đoàn viên thanh niên trên địa bàn xã phối hợp với các địa phương, đơn vị tham gia công tác phòng, chống, ứng cứu, cứu trợ và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân chấp hành phương án sơ tán, cứu hộ.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS xã, các địa phương, đơn vị liên quan triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn xã.

Trên đây là **“Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Vĩnh Linh”**. Các Ban, Ngành, Đoàn thể xã và các đơn vị, tổ chức liên quan cần xây dựng cụ thể hóa phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai cho riêng ngành, lĩnh vực và từng đơn vị, địa phương mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các ngành, các cấp kịp thời báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để thống nhất chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung phương án hàng năm sát với thực tế ở địa phương./.